

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên dự toán: Mua sắm vòng bi cho dây chuyền chế biến 02 Đội chế biến.

Tên gói thầu: Mua sắm vòng bi cho dây chuyền chế biến 02 Đội chế biến.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Địa điểm thực hiện: Đội chế biến Trung Tâm và Đội chế biến Long Hà trực thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Các hàng hoá đóng gói theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, phù hợp với điều kiện vận chuyển để đảm bảo không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

- Hàng hóa khi cung cấp cho chủ đầu tư phải có đầy đủ tài liệu kỹ thuật chi tiết, hướng dẫn sử dụng ... , theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo việc kiểm tra, thử nghiệm

- Các mô tả liên quan thông số kỹ thuật của hàng hóa phải được đưa vào trong các tài liệu đi kèm. Các mô tả không có tài liệu sẽ không được chấp nhận. Bất kỳ sai khác kỹ thuật nào so với yêu cầu thông số kỹ thuật đều phải được nêu rõ.

- Mọi hàng hoá không đạt tiêu chuẩn đưa vào hồ sơ dự thầu có thể dẫn đến loại bỏ hồ sơ dự thầu và nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc làm của mình.

- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của chủ đầu tư;

- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;

- Chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao;

- Bảo hành hàng hóa và các dịch vụ sau bán hàng theo hợp đồng;

b. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu dự thầu 1 loại hàng hóa cụ thể, không ghi nhiều loại hoặc tương đương

- Nhà thầu phải cung cấp các chứng nhận, tài liệu cần thiết đối với hàng hóa theo E-HSMT và dịch vụ cung cấp (nếu có);

- Nhà thầu cung cấp tài liệu kỹ thuật, Catalogue hoặc tài liệu tương đương thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa đính kèm theo E-HSMT.

- Nhà thầu cam kết cung cấp CO, CQ trước khi giao hàng đối với hàng hóa nhập khẩu.

c. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa

- Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: Nhà thầu phải có thuyết minh rõ ràng, chi tiết các công việc phải thực hiện để đảm bảo các bước theo yêu cầu của E-HSMT.

- Quản lý chất lượng: Nhà thầu phải có thuyết minh cụ thể biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư, kèm theo sơ đồ quy trình thực hiện

- Nhà thầu phải có thuyết minh rõ ràng, cụ thể khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra nghiệm thu đảm bảo chất lượng và số lượng đảm bảo tiến độ hợp đồng trong đó phải nêu rõ trách nhiệm của các bên trong quá trình giao nhận

- Nhà thầu phải có bảng tiến độ cung cấp chi tiết kèm theo. Nhà thầu phải thuyết minh rõ ràng, chi tiết, hợp lý về phương án đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa theo kế hoạch phù hợp với hiện trạng gói thầu đang xét

d. Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc...

e. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết dưới đây để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng, sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu. Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Vòng bi 6004zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
2	Vòng bi 6005zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
3	Vòng bi 6205zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

4	Vòng bi 6206 zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
5	Vòng bi 6208zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
6	Vòng bi 6212zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
7	Vòng bi 6306zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
8	Vòng bi 6308zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
9	Vòng bi 6309zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
10	Vòng bi 6312zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
11	Vòng bi 6313zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
12	Vòng bi 6314zz	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
13	Vòng bi 6317/C3	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
14	Vòng bi 22210 EK	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
15	Vòng bi 22211 EK	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
16	Vòng bi 22222E	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
17	Vòng bi 23132EH	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
18	Vòng bi 22230EK	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

19	Vòng bi 22213 EK	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
20	Vòng bi 23226EH	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
21	Vòng bi 23226Ek	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
22	Vòng bi 23220 EK	Nhãn hiệu FAG hoặc tương đương Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

Ghi chú: Giá dự thầu đã bao gồm chi phí hàng hoá, vận chuyển, lắp đặt đến địa điểm yêu cầu của chủ đầu tư và chi phí phát sinh trong quá trình lắp đặt (nếu có).

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu cam kết hàng hóa mới 100%, được đóng kiện bảo quản theo đúng quy định.

- Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành hàng hóa \geq 12 tháng.

- Nhà thầu cam kết (trong trường hợp trúng thầu) sẽ cung cấp đúng như danh mục hàng hóa chào thầu không có sự thay đổi bất kỳ về tên gọi, chủng loại, kỹ mã hiệu, nhà sản xuất, xuất xứ hàng hóa, giá cả hàng hóa trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và cam kết tự chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp trong E-HSMT.

- Nhà thầu cam kết thay thế hàng hóa mới 100% nếu hàng hóa bị hư hỏng trong lúc vận chuyển, bàn giao hàng hóa.

- Nhà thầu cam kết đổi trả hàng hóa mới 100% khi hàng hóa bị lỗi, hư hỏng do lỗi nhà sản xuất.

- Nhà thầu cam kết nhà thầu có mặt để kiểm tra, sửa chữa và thay thế thiết bị hư hỏng sau khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư trong thời gian bảo hành.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Theo yêu cầu của chủ đầu tư.